

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày 29-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tân Nghị

Bà Lê Thị Phước Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2019/TLST-HS ngày 27/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐXXST-HS ngày 15/10/2019 đối với bị cáo **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 26/02/1989 tại Hải Dương; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (c) và bà Lê Thị H; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 04 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/7/2019, bị Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 18/7/2019, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Phan Thị Minh H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 43 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1992; nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; tạm trú: Số 413 đường T, quận L, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Ông Ngô Văn T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 12 phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng (có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Dương Trọng S, sinh năm 1976; nơi ĐKKHKT: Xóm X, xã G, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Hiện đang ở tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng, xã Hòa Bắc, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Duy P, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 5, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 17/7/2019, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô Exciter biển số 43C1-046.04 đến cổng Khu công nghiệp Hòa Cầm (thuộc phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) gặp một nam thanh niên mua một gói ma túy với giá 300.000 đồng về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T điều khiển xe đến phòng trọ của Dương Trọng S trong Khu công nghiệp để sử dụng. Tuy nhiên lúc này S không có mặt ở phòng trọ nên T tự ý mở cửa phòng trọ vào. Tại đây T lấy gói ma túy ra chia làm 02 gói nhỏ, cất 01 gói vào trong ví da để dành sử dụng, gói còn lại chờ S về cùng sử dụng chung.

Nguyễn Văn T ở lại phòng trọ của S đến 02 giờ 30 phút ngày 18/7/2019 thì rủ S đi trộm chó. T điều khiển xe mô tô Exciter biển số 43C1-046.04 chở S chạy dọc tuyến đường quốc lộ 14B theo hướng Đà Nẵng - Quảng Nam, khi đến trước cây xăng dầu số 5 thuộc thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang thì tổ Tuần tra Công an huyện Hòa Vang yêu cầu T dừng xe kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, lực lượng công an phát hiện trong ví da của T có một gói ma túy nên đã lập biên bản bắt giữ.

Tang vật tạm giữ: 01 gói ni lông, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng - ký hiệu A; xe mô tô Exciter biển số 43C1-046.04 và giấy đăng ký xe; một ví da màu đen và số tiền 500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 210/GĐ-MT ngày 23/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất tinh thể rắn màu trắng

trong gói ni lông được niêm phong - ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,123 gam.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSNDHV ngày 25/9/2019, VKSND huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

- Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự, tiêu hủy vỏ bao gói mẫu (đựng tinh thể ma túy gửi giám định); tuyên trả lại cho bị cáo một ví da màu đen và số tiền 500.000 đồng. Đối với chiếc xe mô tô Exciter biển số 43C1-046.04 và giấy đăng ký xe, đề nghị chuyển Công an huyện Hòa Vang tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Do nhận thức kém nên bị cáo đã vi phạm pháp luật. Trong thời gian bị tạm giam tại Công an huyện Hòa Vang, được cán bộ động viên, giải thích tác hại của ma túy nên bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, làm ảnh hưởng đến bản thân và gia đình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, lao động lương thiện để nuôi dưỡng mẹ già và phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 3 giờ sáng ngày 18/7/2019, trên quốc lộ 14B, đoạn thuộc thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, trong quá trình dừng xe mô tô Exciter biển số 43C1-046.04 kiểm tra hành chính Nguyễn Văn T, Công an huyện Hòa Vang phát hiện trong ví da của T có một gói ma túy nên tạm giữ.

Tại bản kết luận giám định số 210/GĐ-MT ngày 23/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định gói ni lông chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,123 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng số 65/CT-VKSNDHV ngày 25/9/2019 của VKSND huyện Hòa Vang đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội cần thiết phải xử phạt bị cáo thỏa đáng để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân đã từng là chiến sỹ Hải quân công tác trên quần đảo Trường Sa nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về xử lý tang vật:

Đối với 0,123 gam chất ma túy loại methamphetamine đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đề cập; đối với vỏ bao đựng mẫu ma túy, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng gửi trả lại đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án nên tiêu hủy là phù hợp; đối với một ví da màu đen và số tiền 500.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Exciter biển số 43C1-046.04 và giấy đăng ký xe, bị cáo Nguyễn Văn T mua lại của cửa hàng mua bán xe máy cũ Quốc Toàn, địa chỉ số 413 Tôn Đức Thắng, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vào ngày 23/10/2018

(có giấy bán xe), bà Nguyễn Thị X là người trực tiếp bán, nguồn gốc xe bà X mua lại của người khác. Qua điều tra xác định như sau:

- Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Công an huyện Hòa Vang thể hiện xe mô tô Exciter biển số 43C1-046.04 có số khung 001712, số máy 001715, chủ xe là bà Phan Thị Minh H, địa chỉ tổ 47, HCB, HC, ĐN. Bà Phan Thị Minh H trình bày trước đây là chủ sở hữu xe và đã bán cho người khác vào năm 2011, hiện nay không tranh chấp quyền sở hữu.

- Giấy đăng ký xe (thu giữ của bị cáo) thể hiện tên chủ xe là ông Ngô Văn T, địa chỉ tổ 34 phường T, TK, ĐN do Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng cấp. Làm việc với ông Ngô Văn T, ông T xác định từ trước đến nay không có sở hữu xe mô tô mang biển số 43C1-046.04 và chưa bao giờ đứng tên đăng ký chiếc xe nêu trên. Hiện tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang đang tin tìm kiếm chủ sở hữu phương tiện nhưng chưa có kết quả.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo mua chiếc xe nêu trên là ngay tình, hợp pháp và việc sử dụng xe trong vụ án này không thuộc trường hợp sử dụng làm phương tiện phạm tội, lẽ ra trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, kết quả điều tra xác minh như nêu ở trên chưa thể trả lại ngay cho bị cáo, mà chuyển giao xe và giấy đăng ký cho Công an huyện Hòa Vang tạm giữ, đồng thời kiến nghị Công an huyện Hòa Vang tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật; bị cáo có quyền liên hệ với cơ quan Công an để biết kết quả giải quyết đối với chiếc xe, nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam, ngày 18/7/2019.

2. Về xử lý tang vật

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tuyên tiêu hủy toàn bộ vỏ bao đựng mẫu ma túy.

Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T cái ví da màu đen và số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng).

Chuyển chiếc xe mô tô Exciter biển số 43C1-046.04 và giấy đăng ký xe cho Công an huyện Hòa Vang tạm giữ, đồng thời kiến nghị cơ quan Công an tiếp tục xác minh làm rõ giấy đăng ký xe và xử lý theo quy định của pháp luật đối với chiếc xe; bị cáo Nguyễn Văn T có quyền liên hệ với Công an huyện Hòa Vang để biết kết quả giải quyết đối với chiếc xe.

(Các tang vật nêu trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/9/2019 giữa cơ quan Thi hành án và Công an huyện Hòa Vang).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/10/2019. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an h. Hòa Vang;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an tp. Đà Nẵng;
- Chi cục Thi hành án dân sự h. Hòa Vang;
- Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn